

HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 -2024
(Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 21/01/2024)

Tuần 25

Thứ		Chia ca	2	3	4	5	6	7	CN	P. Học
Lớp										
CAO ĐẲNG KHOÁ 14										
CD14-KT (SS: 17)	T		Kế toán máy: 5-TH (C. N Thủy)	Kế toán máy: 5-TH	Kế toán máy: 5-TH	Kế toán máy: 5-TH	Kế toán máy: 5-TH			203-B4
CD14-ĐCN (SS: 09)	T		Thực tập trải nghiệm thực tế tại cơ sở sản xuất (T. Diễm)							103-B1
CD14-DT (SS: 07)	T		Nuôi và phòng trị bệnh cho ĐVHD: 4 (T. Khài)	Nuôi và phòng trị bệnh cho ĐVHD: 4-TH	Nuôi và phòng trị bệnh cho ĐVHD: 3-TH	Nuôi và phòng trị bệnh cho ĐVHD: 3-TH (H)				101-B3
CAO ĐẲNG KHOÁ 15										
CD15-KT (SS: 23)	T		Kế toán DN 2: 5-TH (C. Hằng)	Kế toán DN 2: 5-TH	Kế toán DN 2: 5-TH	Kế toán DN 2: 5-TH	Thi Kế toán DN 1 (202-B4)			202-B4
CD15-ĐCN (SS: 10)	T		An toàn điện: 4-TH (T. Duy)	An toàn điện: 4-TH	An toàn điện: 4-TH	An toàn điện: 4-TH	An toàn điện: 4-TH			102-B1
CD15-DT (SS: 07)	T		Chẩn đoán bệnh gia súc: 4 (C. Lan)	Chẩn đoán bệnh gia súc: 4-TH	Chẩn đoán bệnh gia súc: 4-TH	Chẩn đoán bệnh gia súc: 4-TH	Thi Vi sinh vật thú y (103-B3)			103-B3
CAO ĐẲNG KHOÁ 11-LT										
CD11LT-TH			Dự kiến tốt nghiệp năm 3/2024							
CAO ĐẲNG KHOÁ 16										
CD16-TH	T		Ngoại ngữ: 4 (C. Hạnh)	Ngoại ngữ: 4	Ngoại ngữ: 4	Ngoại ngữ: 4	Thi Tin học (104-B1)			104-B1
CD16-DT	S		Dược lý thú y: 4 (C. Lan)	Dược lý thú y: 4	Dược lý thú y: 4	Dược lý thú y: 4				101-B3

Chú ý: - Tiết học lý thuyết (45 phút); Tiết học tích hợp, thực hành (60 phút);
* Lịch thi kết thúc MĐ/MH sẽ được tổ chức sau khi kết thúc MĐ/MH ít nhất hai tuần.

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Đỗ Thị Hạnh

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Đức Long

HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 -2024
(Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 21/01/2024)

Tuần 25

Thứ Lớp	Chia ca		2	3	4	5	6	7	CN	P. Học
TRUNG CẤP KHOÁ 61										
TC61-TH			Dự kiến phát bằng tốt nghiệp tháng 3/2024							
TRUNG CẤP KHOÁ 62										
TC62-CBMA1	C		Chế biến bánh & M TM: 4-TH (C N Dung)	Chế biến bánh & M TM: 4-TH	Chế biến bánh & M TM: 4-TH	Chế biến bánh & M TM: 4-TH	Chế biến bánh & M TM: 4-TH			106-B1
TC62-CBMA2	C		Chế biến món ăn: 4-TH (T. Long)	Chế biến món ăn: 4-TH	Chế biến món ăn: 4-TH	Chế biến món ăn: 4-TH	Chế biến món ăn: 4-TH			107-B1
TC62-NK	C		Nghệ vụ lưu trú: 4-TH (C. Vân)	Nghệ vụ lưu trú: 4-TH	Nghệ vụ lưu trú: 4-TH	Nghệ vụ lưu trú: 4-TH				203-B5
TC62-KT	C		Kiểm toán: 4 (C. Hằng)	Kiểm toán: 4	Kiểm toán: 4-TH	Kiểm toán: 4-TH	Kiểm toán: 4-TH			201-B5
TC62-ĐCN1	C		Giáo dục QPAN: 4 (C. Phương)	Giáo dục QPAN: 4	Giáo dục QPAN: 4	Giáo dục QPAN: 4	Thi Điều khiển lập trình CN (101-B1)			101-B1
TC62-ĐCN2	C		Giáo dục QPAN: 4 (C. Phương)	Giáo dục QPAN: 4	Giáo dục QPAN: 4	Giáo dục QPAN: 4	Thi Kỹ thuật lắp đặt điện (103-B1)			103-B1
TC62-LN	C		Điều tra rừng: 4-TH (C. M Lan)	Điều tra rừng: 4-TH	Điều tra rừng: 4-TH	Ôn thi	Thi Tạo giống cây bằng GCG, NCM (102-B2)			102-B2
TC62-TKW	C		Thiết kế Web tĩnh NC HTML5&CSS3: 4 (C. Huệ)	Thiết kế Web tĩnh NC HTML5&CSS3: 4	Thiết kế Web tĩnh NC HTML5&CSS3: 4	Thiết kế Web tĩnh NC HTML5&CSS3: 4-TH	Thi Lập trình PHP cơ bản (301-B5)			301-B5
TC62-TY	C		Vệ sinh an toàn TP: 4-TH (C. V Hà)	Vệ sinh an toàn TP: 4-TH	Vệ sinh an toàn TP: 4-TH	Ôn thi	Thi Nuôi và PTB dê, thỏ (101-B3)			101-B3
TC62-TT	C		Trồng cây hoa, cây cảnh: 4 (C. Hương)	Trồng cây hoa, cây cảnh: 4	Trồng cây hoa, cây cảnh: 4	Trồng cây hoa, cây cảnh: 4	Thi BVTV và phòng trừ DH (103-B2)			103-B2
TRUNG CẤP KHOÁ 63										
TC63- CBMA 1 (10A1)	S		Môi trường ANAT trong DL: 4(T. Long)	Môi trường ANAT trong DL: 4	Môi trường ANAT trong DL: 3	Môi trường ANAT trong DL: 3 (H)	Thi Thương phẩm ATTP (401A-B5)			401A-B5
TC63- CBMA 2 (10A2)	S		Văn hóa ẩm thực: 4 (C. B Thủy)	Văn hóa ẩm thực: 4-TH	Văn hóa ẩm thực: 4-TH	Văn hóa ẩm thực: 4-TH	Thi Hạch toán định mức (204-B3)			204-B3
TC63-ĐCN1 (10A3)	S		Kỹ thuật điện: 4-TH (H) (T. Điền)	Kỹ thuật điện tử: 4 (T. Hưng)	Kỹ thuật điện tử: 4	Kỹ thuật điện tử: 4	Thi Khí cụ điện (102-B1)			101-B1
TC63-ĐCN2 (10A4)	S		Vật liệu điện : 4 (T. Giang)	Vật liệu điện : 4	Vật liệu điện : 4	Vật liệu điện : 4	Thi Dung sai lắp ghép và ĐLKT (103-B2)			102-B1
TC63-NK (10A5)	S		Xây dựng thực đơn: 4-TH (C. K Dung)	Xây dựng thực đơn: 4-TH	Xây dựng thực đơn: 4-TH (H)	Hạch toán định mức: 4 (C. Hiếu)	Thi Văn hóa ẩm thực (201-B3)			201-B3

TC63-TKW (10A6)	S		Mạng máy tính: 4 (T. Tuần)	Mạng máy tính: 4	Mạng máy tính: 4	Lập trình căn bản: 4 (T. Hiệp)				301-B5
TC63-TY (10A1,2,3)	S		Được lý thú y: 4 (C. Lan)	Được lý thú y: 4	Được lý thú y: 4-TH	Được lý thú y: 4-TH	Thi Giải phẫu sinh lý vật nuôi (101-B3)			101-B3
TC63-TT (10A4,5,6)	S		Sinh thái NN và PTBV: 4 (C. P Thủy)	Sinh thái NN và PTBV: 4-TH	Sinh thái NN và PTBV: 4-TH	Sinh thái NN và PTBV: 4-TH				401B-B5
TC63-TH6 (10A6)	S						Thi Pháp luật (401B-B5)			

* **Chú ý:** - *Tiết học lý thuyết (45 phút); Tiết học tích hợp, thực hành (60 phút);*
 * **Lịch thi kết thúc MĐ/MH sẽ được tổ chức sau khi kết thúc MĐ/MH ít nhất hai tuần.**

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

TL. HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Đỗ Thị Hạnh

Nguyễn Đức Long